

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 24-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Anh.

Bà Phạm Phương Trinh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn B (tên gọi khác: Không); sinh ngày 29 tháng 4 năm 1977, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn V, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Lương Văn V (đã chết) và bà Mạc Thị S (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; con: Có 02 con, sinh năm 2011 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 40/2005/PTHS ngày 22/8/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tuyên phạt 18 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe 18 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong toàn bộ bản án do được đặc xá tha tù trước thời hạn theo Giấy chứng nhận 659/GCN ngày 30/8/2006 của Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 31/GXN-THA ngày 22/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L); bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Các bị hại:

1. Bà Hoàng Thị L, sinh năm, 1984. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện H, tỉnh

Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Đinh Thị Hương S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) T, địa chỉ trụ sở: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Ngọc H– Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đức C, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Văn bản ủy quyền số 0403/UQ/2023 ngày 04/3/2023). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 03/3/2023, Lương Văn B là lái xe theo Hợp đồng lao động có thời hạn với Công ty TNHH T (sau đây gọi tắt là Công ty) được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-081.77 kéo rơ moóc Biển kiểm soát 23R – 002.01 di chuyển đến huyện H, tỉnh Lạng Sơn để chở đất thuê về huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi Lương Văn B điều khiển xe chở đất về đến Km 86 + 200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn D, xã S, huyện H, quan sát thấy phía trước cùng chiều có 01 ô tô xe khách đang dừng đón khách ngay cạnh đường, Lương Văn B bật tín hiệu, xi nhan rồi điều khiển xe vượt qua xe khách thì phát hiện phía trước có 01 chiếc xe ô tô tải đang đi ngược chiều nên buộc Lương Văn B đánh lái gấp sang bên phải để tránh đối đầu, do chở đất nặng lại đánh lái đột ngột nên xe ô tô do Lương Văn B điều khiển đã đổ ra đường rồi trượt theo đà vào khu vực sân quán H và vào xe ô tô biển kiểm soát 12A – 101.08 của chị Hoàng Thị L và xe ô tô biển kiểm soát 12A -155.63 của chị Đinh Thị Hương S đỗ ở đó. Hậu quả cả 03 xe ô tô, mái tôn và biển quảng cáo quán H bị hư hỏng, không có thiệt hại về người.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy và kiểm tra nồng độ cồn ngày 03/3/2023 Lương Văn B âm tính với chất ma túy và không sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: “*Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội đường cong về bên phải, không bị che khuất tầm nhìn; phân chia thành 02 chiều xe chạy bằng vạch đơn đứt nét màu vàng; vạch chia các làn xe chạy cùng chiều là vạch đơn liền nét màu trắng; làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ bên phải rộng 2,3m; làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên phải rộng 3,45m; làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên trái rộng 3,50m, làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ bên trái rộng 2,3m*”.

“*Các dấu vết do tai nạn để lại tại hiện trường gồm: 01 vết mài trượt màu đen, bắt đầu từ phần đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên trái kéo dài theo hướng Hà Nội chéo sang phần đường bên phải, kết thúc tại sân quán H; 01 vùng*

mảnh vỡ rải rác trên mặt đường và sân quán H; 01 vết cày trượt trên phần đường dành cho xe đi hướng Lạng Sơn – Hà Nội; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-081.77 kéo rơ moóc biển kiểm soát 23R - 002.01 nằm đổ trên phần đường bên phải và sân quán H, sườn bên trái xe tiếp giáp với mặt đường, đầu xe hướng vào quán H, đuôi xe hướng tìm đường, trong thùng rơ moóc có nhiều đất đổ tràn ra đường”.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 38/GDDKT-ĐK ngày 28/4/2023 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận:

- Xe ô tô biển kiểm soát 98C-081.77 và rơ moóc biển kiểm soát 23R – 002.01, khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe và rơ moóc đều đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận:

- Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-081.77 và rơ moóc biển kiểm soát 23R - 002.01 do Lương Văn B điều khiển bị hư hỏng thiệt hại là: 19.771.000đ;

- Xe ô tô biển kiểm soát 12A - 101.08 của chị Hoàng Thị L bị hư hỏng thiệt hại là 54.867.000đ;

- Xe ô tô biển kiểm soát 12A - 155.63 của chị Đinh Thị Hương S bị hư hỏng thiệt hại là 78.134.000đ;

- Biển quảng cáo, mái tôn quán H hư hỏng thiệt hại là 8.068.000đ;

Tổng thiệt hại 160.840.000đ (trong đó tài sản của các bị hại là 141.069.000đ).

* Quá trình điều tra, đã trả lại toàn bộ tài sản và giấy tờ để chủ sở hữu cùng sửa chữa, khắc phục thiệt hại.

* Vật chứng còn thu giữ gồm: 01 giấy phép lái xe hạng E-FC của Lương Văn B.

Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại tổng số tiền 141.069.000 đồng (trong đó chị Đinh Thị Hương S là 86.202.000 đồng của chị Hoàng Thị L là 54.867.000 đồng). Các bị hại không có yêu cầu nào khác về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS, ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lương Văn B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; các Điều 36, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn B từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự vì đó là nghề duy nhất của bị cáo.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xác nhận Công an đã trả lại tài sản cho bị hại và người liên quan đến vụ án; đồng thời trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E-FC mang tên Lương Văn B.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thấy hành vi gây ra là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Đinh Thị Hương S và Hoàng Thị L, có đơn xin xét xử vắng mặt. Hồ sơ đã có lời khai, trình bày và không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn trách nhiệm dân sự; việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, trích xuất dữ liệu điện tử, các bản kết luận giám định phương tiện, xét nghiệm chất kích thích, các biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện... đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập hợp pháp và được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở để xác định:

[4] Lương Văn B đã được cấp giấy phép lái xe hạng E-FC do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp từ 2001 có thời hạn đến ngày 03/9/2025. Ngày 02/01/2023, Lương Văn B đã ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH T từ năm 2005 với công việc lái xe Container chở hàng thuê. Ngày 03/3/2023, Lương Văn B được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo 98C-081.77 kéo rơ moóc biển kiểm soát 23R – 002.01 của Công ty đến huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để chở đất về huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, Lương Văn B đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 98C-081.77 kéo rơ moóc biển kiểm soát 23R – 002.01 vượt xe đi cùng chiều đã đột ngột dừng đón khách,

không chấp hành các nguyên tắc an toàn tham gia giao thông đường bộ; gây ra tai nạn khiến xe của Lương Văn B tự đổ ra đường rồi trượt dài đâm vào Mái tôn, Biển quảng cáo, xe ô tô biển kiểm soát 12A – 101.08 của chị Hoàng Thị L và xe ô tô biển kiểm soát 12A -155.63 của chị Đinh Thị Hương S. Hậu quả gây thiệt hại cho tài sản của chị Hoàng Thị L và chị Đinh Thị Hương S với tổng số tiền là 141.069.000 đồng.

[5] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 5, Điều 4; khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ cụ thể: “Điều 4. Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ;...

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

“Điều 14. Vượt xe:

“2 . Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”.

[6] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm hư hỏng tài sản; bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, được cấp Giấy phép lái xe phù hợp loại xe điều khiển. Lỗi của bị cáo được xác định một phần là lỗi vô ý do quá tự tin, chủ quan; theo quy định, lái xe phải quan sát kỹ, xác định không có xe chạy ngược chiều ở đoạn đường phía trước, bật đèn tín hiệu xin vượt và phải xác định xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải. Một phần là lỗi khách quan do xe khách dừng đỗ đột ngột khiến bị cáo bị bất ngờ. Từ các phân tích nêu trên đảm bảo căn cứ xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] “Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[8] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[9] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tuy đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tuyên phạt 18 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại bản án số 40/2005/HS-PT ngày 22/8/2005 nhưng đã được đặc xá tha tù trước thời hạn do bị cáo chấp hành pháp luật tốt, có ý thức tự giác cải tạo tốt, tích cực lao động sản xuất (đã chấp hành xong toàn bộ bản án từ ngày 30/02/2008); có nơi cư trú, làm công việc cụ thể rõ ràng. Bản thân bị cáo là trụ cột gia đình nuôi vợ và 02 con nhỏ chưa thành niên, là công dân sống có trách nhiệm với cộng đồng, tích cực tham gia hoạt động xã hội thiện nguyện, gia đình bị cáo có công với cách mạng.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và tác động công ty để cùng khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[12] Bị cáo có bố là ông Lương Văn V là người tham gia chiến đấu và đóng góp nhiều công sức bảo vệ tổ quốc, bản thân bị nhiễm chất độc da cam Dioxin, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba do có công lớn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Chứng nhận danh hiệu Dũng sĩ quyết thắng cấp 3; chứng nhận được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bà nội Ngô Thị Đ là mẹ Việt Nam anh hùng (có 03 chú ruột là liệt sỹ, bản thân bị cáo cũng tham gia nghĩa vụ quân sự). Cả 02 bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa trình bày nội dung nhận thấy Lương Văn B đã ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả và mong muốn được chuộc lỗi lầm nên xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời, Biên bản hiện trường thể hiện: Bị cáo điều khiển xe không quá tốc độ cho phép, không sử dụng rượu, bia khi điều khiển xe, nhưng do xe khách dừng đón khách bất ngờ khiến bị cáo đánh lái đột ngột để vượt khi chưa đủ điều kiện an toàn. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[13] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xác định bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có 05 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội có yếu tố lỗi khách quan, không gây thiệt hại về tính mạng, khi lái xe không sử dụng rượu bia, chất kích thích, ma túy; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có vợ chưa có việc làm ổn định và 02 con chưa thành niên. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của các bị hại, người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan (có đơn xin giảm nhẹ và xin miễn trách nhiệm hình sự). Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do công việc của bị cáo là lái xe thuê không ổn định, gia cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, không khả thi trong thi hành án sau này (theo Biên bản xác minh ngày 04/5/2023 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang).

[14] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề bởi vì đó là công việc duy nhất của bị cáo lao động nuôi sống gia đình có hoàn cảnh khó khăn; hơn nữa trong vụ án này khi xảy ra sự việc, bị cáo có giấy phép lái xe theo đúng tiêu chuẩn, kết quả xét nghiệm thời điểm gây tai nạn không sử dụng chất ma túy, không có nồng độ cồn lỗi hỗn hợp do vô ý vì quá tự tin, cầu thả.

[15] Về nghĩa vụ dân sự: Các bị hại xác nhận đã được bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 141.069.000 đồng, trong đó gồm các khoản chi phí sửa chữa đối với hư hỏng của 02 xe ô tô và các tài sản bị hư hỏng khác: Biển quảng cáo, mái tôn quán H đã có biên bản nghiệm thu sau sửa chữa, thay mới có xác nhận của cá bên; xác định đã thỏa thuận bồi thường dứt điểm, không có yêu cầu bồi thường thêm các khoản liên quan như mất thu nhập, hao phí xe, tổn thất tinh thần. Hội đồng xét xử thấy rằng sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với các chi phí hợp lý thực tế nên cần được công nhận theo quy định của Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự. Công nhận thỏa thuận chiếc xe của Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường sửa chữa

[16] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E-FC số 240138568216 mang tên Lương Văn B do quá trình điều tra xác định được cấp phép hợp pháp.

[17] Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 98C- 081.77 kéo rơ moóc biển kiểm soát 23R - 002.01; xe ô tô biển kiểm soát 12A - 101.08 và xe ô tô biển kiểm soát 12A - 155.63; cùng các giấy tờ của các phương tiện; quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu Công ty TNHH T và bà Đinh Thị Hương S, bà Hoàng Thị L theo các biên bản về việc trả lại tài sản ngày 11-13/4/2023 và ngày 26/6/2023 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[18] Con người, sự việc liên quan: Đối với Công ty TNHH T là chủ sử dụng lao động, trong quá trình giải quyết vụ án Công ty đã tuân thủ về việc ký kết hợp đồng lao động, giao xe đủ điều kiện, điều xe thực hiện công việc, đã trả và thực hiện trách nhiệm nghĩa vụ của chủ xe là nguồn nguy hiểm cao độ, bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ, kịp thời.

[19] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng số tiền phải bồi thường do đã thi hành xong trước khi mở phiên tòa.

[20] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[21] Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51; các Điều 36, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh, hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lương Văn B.

Giao bị cáo Lương Văn B cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình người chấp hành án cải tạo không giam giữ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp Lương Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

2. Nghĩa vụ dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự về việc bị cáo Lương Văn B và Công ty với các bị hại Đinh Thị Hương S và Hoàng Thị L, có nghĩa vụ liên đới bồi thiệt hại về tài sản bị xâm hại với tổng số tiền 141.069.000đ (một trăm bốn mươi một triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng), trong đó xác nhận bị cáo đã bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), Công ty bồi thường 91.069.000đ (chín mươi một triệu không trăm sáu mươi chín nghìn đồng), bồi thường cho bà Đinh Thị Hương S là 86.202.000đ (tám mươi sáu triệu hai trăm linh hai nghìn đồng) và bà Hoàng Thị L là 54.867.000 đồng (năm mươi tư triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Xác nhận đã thi hành, giao nhận đủ số tiền bồi thường theo các Đơn xác nhận nghiệm thu sửa chữa xe ngày 28/4/2023 và 10/5/2023, Biên bản nghiệm thu chi phí sửa chữa biển quảng cáo, mái tôn ngày 20/3/2023.

Công nhận thỏa thuận về việc Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng số tiền 19.771.000đ (mười chín triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn đồng). Đồng thời phía Công ty xác định tự nguyện bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền bồi thường cho các bị hại.

3. Xử lý vật chứng.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn B 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E-FC số 270102271264 mang tên Lương Văn B.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/7/2023).

4. Án phí: Buộc bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Mạnh Cường